

Bản án số: **63** /2023/HSST
Ngày: 30/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Lợi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hạnh

Bà Nguyễn Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 57/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2023/HSST-QĐ ngày 20 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng T, sinh năm 1986; HKTT và chỗ ở: Thôn G, xã TĐ, huyện CM, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng L, sinh năm 1960 và bà Hạ Thị B (đã chết); vợ: Đỗ Thị L1, sinh năm 1989; con: 02 con (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013); Tiền án, tiền sự: không; Danh chỉ bản số **48** do Công an huyện Chương Mỹ lập ngày 10/01/2023.

Tạm giữ từ ngày **27/12/2022** đến ngày **02/01/2023** được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn, áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (*Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa*).

Bị hại: Chị Đào Thị L1, sinh năm 1983 và **anh Nguyễn Chí D**, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn Phù Yên, xã Trường Yên, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội (Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ năm 2019 đến tháng 10/2022, Nguyễn Trọng T làm thuê cho gia đình chị Đào Thị L1 nên biết giờ giấc sinh hoạt buổi trưa hàng ngày gia đình chị L1 ngủ trưa thường không khóa cổng. Do không có tiền tiêu sài, khoảng 13 giờ ngày 22/12/2022, T đi bộ từ nhà đến điểm xe bus ở chợ Rét thuộc xã TĐ, huyện CM,

Tp. Hà Nội đến điểm xe bus thuộc thôn PY, xã TY, huyện Chương Mỹ, Tp. Hà Nội thì xuống xe và đi bộ vào nhà chị L1 mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, T thấy cửa cổng không khóa nên T lén lút đột nhập vào trong sân nhà. T quan sát nhà không có ai, ở sân có 03 chiếc xe mô tô dựng ở sân trong đó có 02 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream và 01 chiếc xe Honda Airblade BKS: 29X1 - 348.87. Biết nhà chị L1 có lắp đặt camera an ninh, vị trí lắp Aptomat ngắt điện và vị trí để chìa khóa xe mô tô, nên T đến vị trí Aptomat ngắt cầu dao điện, rồi đến vị trí tủ đựng quần áo tìm lấy chìa khóa xe mô tô, T tìm thấy 01 chiếc chìa khóa xe mô tô Honda Airblade, BKS: 29X1 - 348.87. Sau đó, T đi ra, cầm chìa khóa xe vào ổ khóa điện của xe mô tô Honda Airblade BKS 29X1 - 348.87, rồi nổ máy nhanh chóng tẩu thoát. T đi xe mô tô trên đến vườn nhà ông Hạ Huy B1, SN 1964 ở cùng thôn (là cậu của T, vườn không có ai trông coi) để cất giấu xe. Tại đây, T mở cốp xe mô tô ra kiểm tra, phát hiện bên trong có 01 chiếc ví giả da, đựng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô Honda Airblade, BKS 29X1 - 348.87 và một số giấy tờ liên quan khác. T đã cất ví và số giấy tờ trên vào trong người, sau đó dùng một số bao bì tải phủ kín xe mô tô Honda Airblade, BKS 29X1 - 348.87 để không ai phát hiện. Đến khoảng 14h00' ngày 24/12/2022, T điều khiển xe mô tô trên ra khu vực Hà Đông tìm chỗ tiêu thụ. Khi đến khu vực phường DN, HD, T bán chiếc xe mô tô trên cho anh Nguyễn Thanh D1 với giá 14.800.000 đồng có viết giấy tờ mua bán xe. Sau đó, T đã sử dụng hết số tiền trên vào việc cá nhân.

Sau khi phát hiện bị mất chiếc xe mô tô trên, ngày 27/12/2022, chị L1 đã đến Công an xã TY trình báo. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 27/12/2022, Nguyễn Trọng T đến Công an xã TY đầu thú.

*** Vật chứng thu giữ:**

- 01 (Một) Xe mô tô BKS 29X1 - 348.87, nhãn hiệu Honda Airblade, màu sơn đen, SK: 044484, SM: 2064348, cũ; 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 038539 cấp ngày 17/9/2014 của xe mô tô BKS 29X1 - 348.87; 01 (Một) Chiếc chìa khóa xe mô tô, nhãn hiệu Honda, phần tay cầm được làm bằng nhựa màu đen, phần chìa khóa được làm bằng kim loại, sáng màu, cũ (do anh Nguyễn Thành D1 giao nộp ngày 27/12/2022);

- 01 (Một) Ví giả da, màu nâu, xọc kẻ ca-rô, cũ, không rõ nhãn hiệu; 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 004216 cấp ngày 17/9/2011 của xe mô tô BKS 29U1 - 031.08; 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 064728 cấp ngày 24/4/2020 của xe mô tô BKS 29X1 - 873.05; 01 (Một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô - xe máy/Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô - xe máy số 21XMP210881361 cấp ngày 03/12/2021; 01 (Một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô - xe máy/Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô - xe máy số 21XMP210881362 cấp ngày 03/12/2021 (đã hết hạn); 01 (Một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô - xe máy/Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô - xe máy số AA20/0150120 cấp ngày 21/4/2020 (đã hết hạn); 01 (Một) Giấy phép lái xe số 251207006704 cấp ngày 28/7/2020 mang tên Đào Thị L1, cũ (do Nguyễn Trọng T giao nộp ngày 27/12/2022);

- 01 (Một) USB nhãn hiệu Kingston, màu đen, dung lượng 32Gb, bên trong có chứa 03 đoạn video clip liên quan đến vụ việc (do chị L1 cung cấp ngày 27/12/2022).

*** Tại Kết luận định giá tài sản số 217/KL-HĐĐG ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS kết luận:**

“- 01 xe mô tô BKS 29X1-348.87, nhãn hiệu Honda Airbalde, màu sơn đen, SK: 044484, SM: 2064348 cũ đăng ký lần đầu tháng 9/2014. Giá trị là 15.000.000 đồng.

- 01 ví da, màu nâu, xộc kẻ caro, cũ, không rõ nhãn hiệu, bị hỏng khóa (mua năm 2018). Giá trị là: 50.000 đồng.

Tổng cộng: 15.050.000 đồng”.

Tại bản kết luận giám định số 39/KL-KLHS ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận: “không phát hiện thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 03 file video mẫu cần giám định, đã trích xuất hình ảnh trong các file video mẫu gửi giám định”.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Ngày 10/01/2023, Cơ quan CSĐT đã trả lại cho anh D, chị L1 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airbalde BKS 29X1-34887; 01 chìa khóa xe; 03 đăng ký xe mô tô và 03 giấy chứng nhận bảo hiểm xe; 01 ví giả da và 01 giấy phép lái xe. Anh D, chị L1 đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường thêm gì khác và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Trọng T.

Anh Nguyễn Thanh D1 đã nhận lại được số tiền 14.800.000 đồng từ Nguyễn Trọng T, không yêu cầu bồi thường gì và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Trọng T.

Cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 05/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố **Nguyễn Trọng T** về tội “**Trộm cắp tài sản**” theo **Khoản 1 Điều 173** Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt **Nguyễn Trọng T** từ **09 - 12** tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị hại: Xét thấy bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt và đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu khác Cơ quan điều tra đã thu thập, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 22/12/2022, tại nhà ở của vợ chồng anh Nguyễn Chí D, chị Đào Thị L1 tại thôn PY, xã TY, huyện CM, Tp. Hà Nội, Nguyễn Trọng T đã có hành vi lợi dụng sơ hở của gia đình anh D và chị L1 trộm cắp 01 xe mô tô BKS 29X1 - 348.87, nhãn hiệu Honda Airbalde, màu sơn đen, có giá trị là 15.000.000 đồng, bên trong cốp xe có 01 ví da giá trị là 50.000 đồng của anh D, chị L. Tổng trị giá tài sản Nguyễn Trọng T chiếm đoạt là **15.050.000 đồng**. Hành vi của **Nguyễn Trọng T** đã cấu thành tội **“Trộm cắp tài sản”** theo **Khoản 1 Điều 173 BLHS**.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố **Nguyễn Trọng T** theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự ở địa phương. Vì vậy cần xử lý nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[2.2] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: không có.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tự nguyện khắc phục hậu quả; ra đầu thú; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ theo Điểm b, i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 BLHS được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2.3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[2.4] Đối với anh Nguyễn Thanh D1 là người mua tài sản do T trộm cắp được vì không biết xe mô tô BKS 29X1 - 348.87 mà T bán cho mình là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[2.5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Bị hại đã nhận lại đủ tài sản và không yêu cầu Nguyễn Trọng T bồi thường gì khác nên không xem xét.

Anh Nguyễn Thanh D1 đã nhận lại số tiền 14.800.000 đồng từ Nguyễn Trọng T, không yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[2.6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Trọng T** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, phạt:
Nguyễn Trọng T 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày **27/12/2022** đến ngày **02/01/2023**).
3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hà Nội;
- Sở Tư pháp Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- THAHS;
- Lưu HS;VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thế Lợi